TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **87**/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Và Bá Cải

Bà Vi Thị Khiểu

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/TLST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Lương Văn Đ**. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1995 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản XT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Vvà bà La Thị Phương; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Đ: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lương Văn Vinh. Sinh năm 1969. Nơi cư trú: Bản XT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Vi Văn T. Sinh năm 1972. Nơi cư trú: Khối 5, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/3/2019, Lương Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K1-118.24 đi từ nhà mình đến bản Đựa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tìm mua 10 (mười) viên ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết, với giá 500.000 đồng. Sau khi mua xong, Đặng bỏ số ma túy trên vào gói bao potylen màu trắng cất dấu trong túi quần của mình. Đến khoảng 08 giờ ngày 23/3/3019, Đặng đem số ma túy trên đi đến bản Sơn Thành, xã Tà Cạ, huyện KS, tỉnh Nghệ An để sử dụng với bạn. Khi đi qua khu vực khối 5, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ tuần tra CSGT Công an huyện KS kiểm tra, bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 23/3/2019 đã xác định: 10 (mười) viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) có khối lượng 01 (một) gam. Hội đồng đã trích: 02 (hai) viên nén màu hồng có khối lượng 0,2 g (Không phẩy hai gam) để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 527/KL-PC09(MT), ngày 29/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 81/CT-VKS-HS ngày 15/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn Đ, bên trong chứa số ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng còn lại 0,8 g (không phẩy tám gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Lương Văn Đ đồng ý với quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện KS. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ để xử bị cáo mức án thấp nhất như mức đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng anh Vi Văn T, tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/3/2019, tại khu vực khối 5, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lương Văn Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 10 (mười) viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) với khối lượng là 01 gam (một), thì bị Công an huyện KS phát hiện và bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, ma túy gây mất trật tự an toàn xã hội, băng hoại giá trị đạo đức, sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa

chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện hút, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Serius, màu trắng đen, biển kiểm soát 37K1-118.24 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là thuộc sở hữu của ông Lương Văn Vinh, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Bản XT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Ông Vinh không biết việc bị cáo Đặng sử dụng chiếc xe này việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện KS đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, ông Vinh không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn Đ, bên trong chứa số ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng còn lại 0,8 gam (không phẩy tám) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn Đ, quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi, địa chỉ, danh tính, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp; Đối với người đàn ông tên Thắng trú tại bản Sơn Thành, xã Tà Cạ, huyện KS, tỉnh Nghệ An là người đã rủ bị cáo Đặng đưa ma túy đến sử dụng, hiện Thắng không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn Đ: 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham

gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn Đ, bên trong chứa số ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng còn lại 0,8 g (không phẩy tám gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn Đ có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn Vcó quyền kháng cáo liên quan đến nội dung quyền nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vương Hoàng Hào